

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI NHẪM BẢO VỆ, Củng cố ĐỘC LẬP DÂN TỘC CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN HIỆN NAY

Ths. Uông Minh Long

Trường Chính trị Tô Hiệu - Hải Phòng

Sự ra đời và phát triển của hơn 150 quốc gia vào nửa sau thế kỷ XX từ những thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc có thể coi là một sự kiện lịch sử trọng đại của đời sống chính trị thế giới. Dù không phải là một tập hợp các quốc gia thuần nhất về chính trị, kinh tế, văn hoá... mà trái lại có những điểm rất khác biệt về lịch sử, chế độ chính trị - xã hội, tôn giáo... song các quốc gia dân tộc này với tên gọi chung là các nước đang phát triển (Developing Countries). Trong bối cảnh lịch sử mới với những thách thức mới hiện nay đe dọa tới độc lập, chủ quyền lãnh thổ đối với các nước đang phát triển, mặc dù các nước này đang lựa chọn những mô hình phát triển đất nước không giống nhau, nhưng đều có những vấn đề chung về quá trình nhận thức cũng như các đối sách trong việc bảo vệ và củng cố độc lập dân tộc. Đó là:

- Giữ vững, củng cố độc lập về chính trị, đồng thời đẩy mạnh cuộc đấu tranh giành độc lập về kinh tế;

- Đấu tranh chống mọi sự áp đặt, can thiệp từ các nước đế quốc đối với sự tồn tại và phát triển của dân tộc mình;

- Lựa chọn con đường phát triển theo hướng dân chủ và tiến bộ xã hội.

Biến động của tình hình thế giới trong giai đoạn qua đã mang đến những tác động quan trọng trong nhận thức về độc lập dân tộc của các nước đang phát triển. Tuy mục tiêu độc lập dân tộc cụ thể ở mỗi nước, mỗi khu vực có khác nhau, song mục tiêu xuyên suốt của tất cả các nước đang phát triển hiện nay đều là củng cố độc lập về chính trị, giành quyền tự chủ về kinh tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Hiện nay, xu thế toàn cầu hóa đã tạo ra nhiều cơ hội giúp các nước đang phát triển khai thác tốt mọi nguồn lực trong và ngoài nước, đẩy nhanh sự phát triển để đuổi kịp các nước tiên tiến, tạo điều kiện cho việc hợp tác để phát triển... Nhưng quá trình này đồng thời cũng mang đến quá nhiều thách thức đối với các nước đang phát triển, nhất là trong vấn đề giữ vững và củng cố nền độc lập dân tộc của mỗi quốc gia. Điều này làm xuất hiện những quan niệm và hình thức mới trong vấn đề bảo vệ và củng cố nền độc lập dân tộc. Theo đó, độc lập dân tộc được hiểu theo nghĩa rộng hơn chứ không chỉ gói gọn trong nội dung độc lập về chính trị; độc lập dân tộc của mỗi nước còn được đặt trong các mối quan hệ khu vực và quốc tế... Như vậy trong giai đoạn hiện nay, khi nền an ninh của mỗi quốc gia được hiểu theo nghĩa rộng hơn,

trong đó bao trùm cả an ninh kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội... thì nó đòi hỏi việc củng cố và giữ vững độc lập dân tộc của mỗi quốc gia phải thực sự toàn diện hơn. Muốn khẳng định sự độc lập về chính trị, mỗi quốc gia phải thật sự độc lập trong việc hoạch định đường lối, chính sách phát triển, trong đó bao gồm cả các chính sách về chính trị - ngoại giao, kinh tế - thương mại, văn hoá - xã hội... Có như vậy các quốc gia mới có thể phát triển bền vững, mới củng cố nền độc lập dân tộc một cách trọn vẹn và chắc chắn nhất. Vì vậy, bảo vệ và củng cố độc lập dân tộc của mỗi nước phải luôn được đặt trong sự tác động đa chiều cũng như trong các mối quan hệ quốc tế, khu vực.

Cùng với quá trình toàn cầu hoá và hội nhập hiện nay, sự phát triển của mỗi quốc gia dân tộc phụ thuộc nhiều vào chính sách đối ngoại của các quốc gia đó. Đường lối đối ngoại phù hợp sẽ giúp các nước hội nhập nhanh hơn, tốt hơn và tận dụng được những cơ hội của thế giới cho sự phát triển của quốc gia, dân tộc mình. Trong xu thế đó, với một cách tiếp cận quan niệm độc lập tự chủ hoàn toàn mới, các nước đang phát triển đã chủ động đề ra nhiều hình thức hợp tác song phương và đa phương trong từng khu vực cụ thể để tích cực giải quyết các điểm nóng xung đột; Góp những tiếng nói quan trọng trong cuộc đấu tranh vì sự phát triển bình đẳng trên những bình diện lớn hơn như: Diễn đàn Liên hợp quốc; Phong trào Không liên kết; Các Hội nghị Thượng đỉnh của các nước phát triển và đang phát triển; Hiệp hội các

quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) với các hình thức hợp tác ASEAN + 1, ASEAN + 3; Các nước ở khu vực Bắc Phi có “Sáng kiến về đối tác mới vì sự phát triển châu Phi” (NEPAD); Khu vực Đông và Nam Phi với Hiệp định Tự do thương mại và Khối thị trường chung (COMESA); Khu vực Mỹ Latinh với Khối thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR)[3]... Điều này đã cho thấy, đây là một hướng đi đúng của cuộc đấu tranh củng cố độc lập dân tộc trong những điều kiện và hoàn cảnh lịch sử mới.

Từ thực tiễn công cuộc đấu tranh bảo vệ, củng cố độc lập nói chung và đấu tranh bảo vệ, củng cố độc lập trên lĩnh vực đối ngoại nói riêng của các nước đang phát triển trong bối cảnh tác động chung của quá trình toàn cầu hoá, có thể thấy một số vấn đề đặt ra hiện nay:

Một là, nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa bảo vệ độc lập dân tộc và hội nhập quốc tế. Đây là mối quan hệ giữa mục đích và phương cách. Nói cách khác, mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế là phục vụ cho giữ vững độc lập dân tộc. Hội nhập quốc tế làm tăng tiềm lực, vị thế (thế và lực) của đất nước trong quan hệ quốc tế, là cơ sở để tăng cường khả năng giữ vững độc lập như: tạo ra các mối ràng buộc và đan xen lợi ích, đồng thời tăng thêm nguồn lực để bảo vệ đất nước và nhất là đưa quốc gia vào dòng chảy chính của xu thế thời đại, thực chất là thực hiện phương châm “*kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại*” vì mục tiêu bảo vệ đất nước. Độc lập dân tộc còn là tiền

đề của hội nhập quốc tế. Muốn hội nhập quốc tế càng sâu rộng thì cái gốc độc lập dân tộc càng phải củng cố, có độc lập dân tộc thì quan hệ quốc tế của quốc gia mới có định hướng. Đồng thời, tư thế một nước độc lập làm tăng giá trị của đất nước đó khi hội nhập. Giữ vững độc lập tự chủ thể hiện trước hết trong quyết sách hội nhập nhằm khai thác tối đa các lợi thế, đối phó thành công với các thách thức đặt ra trong quá trình hội nhập; chủ động lựa chọn các tổ chức tham gia, các đối tác và hình thức quan hệ, thời điểm tham gia hội nhập, xây dựng lộ trình hội nhập hợp lý trong khuôn khổ quy định chung; chủ động điều chỉnh chính sách cho phù hợp... Do những điều kiện lịch sử cụ thể, các nước đang phát triển có nhiều điểm khác biệt về mô hình xây dựng đất nước, ý thức hệ, trình độ kinh tế - xã hội..., song đều có đặc điểm chung là ít nhiều còn phụ thuộc vào các nước tư bản chủ nghĩa về vốn, công nghệ, thị trường, sức cạnh tranh của nền kinh tế thấp kém nên có nhiều rủi ro hơn trong hội nhập quốc tế. Vì vậy, hội nhập càng sâu thì vấn đề bảo vệ độc lập, lợi ích quốc gia càng phải được chú trọng hơn bao giờ hết.

Hai là, lợi ích quốc gia luôn được đặt ở vị trí hàng đầu trong mục tiêu đối ngoại.

Trong hoàn cảnh hiện nay, lợi ích quốc gia, dân tộc không thuần túy là tính bất khả xâm phạm của chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, lãnh hải, lợi ích kinh tế, thị trường, văn hoá... mà còn là sự an toàn, không bị đe dọa đối với chế độ chính trị, đối với định hướng phát triển của đất nước và việc duy trì những

quyền lợi của công dân trong và ngoài lãnh thổ. Khẳng định lợi ích quốc gia, dân tộc là mục tiêu đối ngoại thì cũng có nghĩa là đặt lợi ích quốc gia, dân tộc trở thành nguyên tắc cao nhất của các hoạt động đối ngoại. Trong bất kì hoàn cảnh nào, thời điểm nào cũng như trước bất kì sức ép nào cũng không được thay đổi, tuyệt đối không đem lợi ích quốc gia, dân tộc của mình ra để trao đổi, mặc cả, đàm phán nhằm đánh đổi các lợi ích khác. Để phù hợp với bối cảnh quốc tế mới, trên cơ sở chính sách đối nội, các nước có thể điều chỉnh nhiệm vụ, phương thức thực hiện chính sách đối ngoại, song phải đặt lợi ích quốc gia dân tộc ở vị trí đầu tiên; Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong công tác đối ngoại với phương châm tăng cường mở rộng quan hệ quốc tế nhằm củng cố độc lập, phát triển lợi ích quốc gia. Tuy nhiên, cùng với việc bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, các nước đang phát triển phải thực sự tôn trọng lợi ích chính đáng của các nước khác, tuyệt đối không vì duy trì lợi ích của dân tộc mình mà dẫn tới vi phạm lợi ích hoặc độc lập dân tộc của các nước khác.

Các nước đang phát triển bước vào thiên niên kỷ mới với những thách thức lớn từ sự áp đặt của các nước tư bản phát triển, nhất là trong lĩnh vực khoa học - công nghệ. Chính vì vậy, để bảo vệ chủ quyền dân tộc, các nước đang phát triển phải đoàn kết nhau lại để chống lại sự áp đặt này. Thông qua các diễn đàn của Phong trào Không liên kết, Phong trào Hòa bình, G.77, các diễn đàn khu vực... các nước đang phát triển cần phát huy

hơn nữa tinh thần hợp tác, từ đó góp tiếng nói chung trong việc giải quyết nhiều vấn đề trong quan hệ thương mại, đầu tư, hợp tác về khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực. Sự phối hợp với nhau của các nước đang phát triển trong việc nâng cao trình độ khoa học - công nghệ sẽ giúp các nước này phần nào tránh khỏi tình trạng bị lệ thuộc về khoa học - công nghệ vào các nước phát triển, vấp phải nguy cơ trở thành những bãi rác thải công nghiệp gây ảnh hưởng lớn đối với vấn đề bảo vệ môi trường sinh thái.

Ba là, phải xây dựng một chính sách đối ngoại độc lập tự chủ, không lệ thuộc vào sự chi phối bên ngoài. Hiện nay, về cơ bản các nước đang phát triển đều xác định hội nhập quốc tế là con đường, là sự lựa chọn đúng đắn để tăng cường sức mạnh và vị thế quốc gia đồng thời tránh trở thành đối tượng bị cô lập, bao vây, biệt lập với quá trình phát triển của thế giới. Nhưng các nước đang phát triển đều bước vào giai đoạn đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc sau quá trình đấu tranh giành độc lập bền bỉ, lâu dài và có một nền kinh tế kém sức mạnh cạnh tranh. Do đó, sự chuẩn bị những yếu tố cần thiết đảm bảo cho quá trình chủ động hội nhập là tương đối hạn chế và điều này đã thách thức trực tiếp tới độc lập, chủ quyền quốc gia dân tộc. Thậm chí nguy cơ càng hội nhập sâu lại càng bị lệ thuộc, áp đặt, mất độc lập là có thật. Vì vậy, bên cạnh việc tăng cường hội nhập để phát triển đất nước thì việc luôn đặt ra các nguyên tắc độc lập, tự chủ, đặc biệt là độc lập, tự chủ về đối ngoại là vô cùng cần

thiết. Độc lập, tự chủ trong đối ngoại được biểu hiện là việc quốc gia tự chủ động quyết định tất cả các vấn đề trong việc hoạch định phương hướng và chính sách đối ngoại, trong việc xác định các hướng ưu tiên trong quan hệ quốc tế mà không thể bị chi phối từ bên ngoài. Bối cảnh hiện nay, khi mà toàn cầu hoá được coi là xu thế khách quan thì việc tự quyền quyết định bước đi, mức độ, phạm vi hội nhập quốc tế chính là yếu tố chủ quan và là biểu hiện chủ quyền của mỗi nước. Ngoài ra, trong quan hệ quốc tế hiện đại, quan hệ giữa các nước là phụ thuộc lẫn nhau và cùng có lợi cho nên trong đàm phán vì lợi ích chung, mỗi nước tham gia có thể phải chấp nhận một số nhượng bộ nhất định, song những nhượng bộ đó không được làm ảnh hưởng đến chủ quyền quốc gia dân tộc, không dẫn đến hệ quả là sự lệ thuộc, mất tự chủ.

Bốn là, xây dựng và thiết lập quan hệ quốc tế đa dạng hoá, đa phương hoá; chú trọng quan hệ láng giềng, khu vực và tạo thế cân bằng trong quan hệ với các nước lớn.

Cùng với việc mở rộng ngoại giao song phương với các chủ thể là quốc gia dân tộc, các nước đang phát triển còn phải tham gia tích cực vào các tổ chức quốc tế và khu vực, coi đó là biện pháp hữu hiệu để hiện thực hoá lợi ích quốc gia, cũng như tăng cường sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, giữ gìn an ninh và hoà bình khu vực cũng như trên thế giới. Việc mở rộng và phát triển các mối quan hệ với tất cả các nước bằng các phương thức và

các chủ thể tham gia hoạt động đối ngoại sẽ tạo ra lợi ích đan xen trong quan hệ quốc tế trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi. Điều này sẽ giúp cho các nước đang phát triển tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng thế giới trong cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia dân tộc.

Từ kinh nghiệm đấu tranh ngoại giao của nhiều nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam đã cho thấy, các nước láng giềng, các quốc gia trong khu vực luôn giữ một vị trí rất quan trọng trong chiến lược củng cố, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia dân tộc, thậm chí có quan hệ trực tiếp tới nhiều mặt lợi ích của quốc gia như vấn đề biên giới, lãnh thổ, lãnh hải, mậu dịch, chính sách di dân tự do, dân tộc, sắc tộc... và có tác động tới cả tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế. Vì vậy, việc coi trọng, củng cố và thiết lập quan hệ ngoại giao với các quốc gia láng giềng, xây dựng môi trường xung quanh hoà bình, thân thiện, hữu nghị phải được xác định là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác đối ngoại. Điều này có thể được cụ thể hoá bằng cách tích cực tham gia và xây dựng cơ chế đa phương, mở rộng đối ngoại kinh tế, thúc đẩy sự phồn vinh chung của mỗi quốc gia và toàn khu vực, tăng cường sự tin cậy lẫn nhau giữa các nước láng giềng. Ngoài ra, đây cũng được coi là một trong những điều kiện cần thiết để giải quyết, loại trừ những mối đe dọa từ bên ngoài có thể gây ảnh hưởng trực tiếp tới sự ổn định trong nước và chủ quyền quốc gia khi mà nhiều lực lượng chính trị phản động thường lợi dụng chính sách mở cửa, hội

nhập khu vực để sử dụng chính lãnh thổ của các nước láng giềng thực hiện các hoạt động chống phá trong nước.

Bên cạnh việc coi trọng thiết lập ngoại giao với các nước láng giềng phải quan tâm tới việc phát triển quan hệ với các nước lớn vì trong bất cứ bối cảnh nào các nước lớn luôn có vai trò và ảnh hưởng đến đời sống quan hệ quốc tế, đến hoà bình, ổn định của khu vực và thế giới. Đối với các nước đang phát triển, việc tăng cường quan hệ với tất cả các nước lớn sẽ không chỉ tận dụng được những thành tựu tiến bộ của khoa học-công nghệ, vốn, nhân lực, những dòng lưu chuyển hàng hoá chính trên thế giới... mà còn tạo ra mối quan hệ đan xen về lợi ích giữa đất nước với các nước lớn khác và giữa chính các nước lớn với nhau để tránh rơi vào sự phụ thuộc bất kỳ một nước lớn nào, một thị trường nào. Chính sách này hiện nay đang ngày càng phù hợp với đời sống quan hệ quốc tế khi mà xu thế toàn cầu hoá đang phát triển mạnh mẽ và hội nhập quốc tế là điều kiện cho sự phát triển của mỗi quốc gia.

Do những đặc điểm lịch sử và vai trò địa chiến lược nổi bật của mình, sau Chiến tranh Lạnh, các nước đang phát triển vẫn là nơi mà các nước lớn, các nước phát triển muốn để mắt tới và quan hệ Nam - Bắc vẫn là trung tâm của các mối quan hệ quốc tế hiện nay. Vì vậy, mặc dù vẫn còn tồn tại những mối quan hệ bất bình đẳng, song do ý thức được vai trò của các nước lớn và vai trò trở thành một chủ thể chính của đời sống chính trị quốc tế của mình, các nước đang

phát triển đã từng bước nỗ lực cải thiện quan hệ với các nước phát triển, đưa mối quan hệ Nam - Bắc có bước phát triển mới theo hướng bình đẳng hơn trên nhiều lĩnh vực.

Các nước đang phát triển bước vào thiên niên kỷ mới với những thách thức lớn từ sự áp đặt của các nước tư bản phát triển, nhất là trong lĩnh vực khoa học - công nghệ. Chính vì vậy, để bảo vệ chủ quyền dân tộc, các nước đang phát triển phải đoàn kết nhau lại để chống lại sự áp đặt này. Thông qua các diễn đàn của Phong trào Không liên kết, Phong trào Hòa bình, G.77, các diễn đàn khu vực... các nước đang phát triển đã phát huy được tinh thần hợp tác, từ đó góp tiếng nói chung trong việc giải quyết nhiều vấn đề trong quan hệ thương mại, đầu tư, hợp tác về khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực.

Như vậy, trong bối cảnh quốc tế mới với những thay đổi nhanh chóng về mọi mặt hiện nay, cũng như Việt Nam, các nước đang phát triển đang đứng trước nhiệm vụ quan trọng là phải tiến hành đồng thời phát triển kinh tế và hoàn thiện hệ thống chính trị - xã hội cùng với việc tạo dựng đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ và rộng mở để hội nhập và giữ vững độc lập dân tộc trong xu thế toàn cầu hóa. Với mục tiêu củng cố độc lập về chính trị, giành quyền tự chủ về kinh tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển, các nước đang phát triển đều ý thức rằng: việc đoàn kết, tập hợp lực lượng trong cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ và củng cố độc lập dân tộc hiện nay là một việc làm có ý

nghĩa thiết thực. Sức mạnh của các nước đang phát triển - một lực lượng đông đảo tồn tại khắp các châu lục Á, Phi và Mỹ Latinh - sẽ giữ vai trò quyết định đến toàn bộ cục diện cuộc đấu tranh mà họ đang tiến hành.

Tài liệu tham khảo

1. Alain Pellet, *State sovereignty and the protection of fundamental humanrights: an Internationnal lawperspective*, Beck Ulrich. *Politicheskaja dinamika golobal nom obshchestve riska*. “ ME i MO”, 2002, No 5, tr.10-19).

2. Nguyễn Hoàng Giáp, *Độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Đối ngoại, số 8/2011.

3. Phương Hà (2003), *Phát triển hợp tác khu vực*, Báo Nhân dân thứ 7, ngày 7/6/2003, tr.3.

4. Phan Văn Rân & Nguyễn Hoàng Giáp (2010), *Chủ quyền quốc gia dân tộc trong xu thế toàn cầu hoá và vấn đề đặt ra với Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

5. Timothy W.Luke, *Nationality and Sovereignty in the New World*, Department of Politics at Victoria University of Wellington, March /21/1996.

6. Đỗ Thế Tùng, *Xu thế toàn cầu hóa kinh tế và vấn đề hội nhập quốc tế của các nước đang phát triển*, Tạp chí Nghiên cứu Lý luận, số 8/2000.

7. Nguyễn Vũ Tùng, *Quan hệ giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế*, Tạp chí Kinh tế và Chính trị thế giới, số 2/2009.

8. Phạm Thái Việt, *Chủ quyền quốc gia trong thời đại toàn cầu hóa*, Thông tin khoa học xã hội, số 6/2003.